

Bản án số: 514/2022/HS-PT

Ngày: 06-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Hồng Sơn

Các Thẩm phán: 1/ Ông Phạm Viết Hùng

2/ Ông Lê Công Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 390/2022/TLPT-HS, ngày 11/10/2022 đối với bị cáo Trần Xuân C và bị hại Nguyễn Đình Th2 do có kháng cáo của bị cáo Trần Xuân C và bị hại Nguyễn Đình Th2 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2022/HS-ST ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Xuân C; giới tính: nam; sinh ngày 28 tháng 01 năm 1974, tại tỉnh T; hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh T; trú tại: 64 NT, Phường E, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; nghề nghiệp: không; con ông Trần Xuân T (đã chết) và bà Bá Thị Th (đã chết); gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con út; bị cáo có vợ là Lê Thị H, sinh năm 1980 và có 02 con (lớn sinh năm 2001 và con nhỏ sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 31/12/2021. (Có mặt tại phiên tòa)

- Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Đinh Ngọc Ân, Luật sư Văn phòng luật sư Thám Hoa Luật Gia Bùi, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại kháng cáo: Ông Nguyễn Đình Th2, sinh năm 1969;

Hộ khẩu thường trú: A2 tổ 5B, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội;

Trú tại: 25 đường TTN21, phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vợ chồng Nguyễn Đình Th2, Nguyễn Thị Bích L là chủ quán cháo lòng tại nhà không số, đường P, tổ K, ấp T, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 19/4/2020, gia đình ông Th2 phải về quê vợ tại Tuyên Quang giải quyết việc gia đình nên giao chìa khóa quán cháo lòng cho nhân viên tạp vụ là Lê Thị H quản lý, trông coi. Trong thời gian gia đình ông Th2 về quê, bà Lê Thị K (nhà đối diện quán cháo lòng) nói với bà H toàn bộ tài sản tại quán cháo lòng là của bà K nếu bà L không vào trả nợ, đồng thời nói vợ chồng H đến quán thu dọn gọn đồ đạc sẽ được trả công, H về nhà nói lại với chồng là Trần Xuân C. Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 12/5/2020, khi Hà, C, K đang ở trong quán, C đang dọn một số đồ đạc cho vào thùng carton thì ông Th2 đến, ông Th2 đuổi C ra ngoài nên hai bên lớn tiếng với nhau, ông Th2 lấy 01 thanh sắt dài khoảng 1,2m tay cầm có quấn vải đỏ, một đầu nhọn rượt đuổi C, C bỏ chạy ra khỏi quán khoảng 300m đến trước số nhà 43/5C ấp T, xã B, huyện H thì nhặt 01 viên gạch lát vỉa hè (gạch lát đường hành lang đi bộ) khoảng 10cm ném trúng chân phải của ông Th2 gây thương tích. Ông Th2 được đưa đi cấp cứu và trình báo Công an. Quá trình điều tra, C bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 31/12/2021 thì bị Công an thành phố Thái Bình bắt theo lệnh truy nã, và bàn giao cho Công an huyện Hóc Môn. Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 725/TgT.20 ngày 12/8/2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận đối với thương tích của Nguyễn Đình Th2: “1. Dấu hiệu chính qua giám định: - Chấn thương căng chân phải gây rách da, gãy 1/3 dưới hai xương căng chân (ảnh 1), đứt động mạch chày trước đã được điều trị phẫu thuật, khâu nối động mạch, hiện còn: + Hai sẹo kích thước 2x0,7)cm (ảnh 2.1) và 1x0,7cm (ảnh 3.1); +Năm sẹo mổ kích thước: 4x0,4cm (ảnh 4.1) và 1,3x0,1cm (ảnh 4.2) tại vùng gối, 14,5x(0,1-0,2)cm tại mặt trước 1/3 dưới căng chân (ảnh 3.2), 11x0,1cm mặt ngoài 1/3 dưới căng chân (ảnh 5), 1,5x0,1cm mặt trước trong 1/3 dưới căng chân (ảnh 2.2); + giảm vận tốc 2/3 trên, tắc hoàn toàn 1/3 dưới động mạch chày trước trên siêu âm doppler; + tổn thương sợi trục dây thần kinh mác sâu trên điện cơ đồ; + hạn chế gập bàn chân về phía căng chân nhẹ (ảnh 6); + hình ảnh kết hợp xương trên phim Xquang (ảnh 7). 2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định

pháp y tâm thần: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 38%.
3. *Kết luận khác: - thương tích do vật tày tác động mạnh gây ra, có gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự; - Thông tư 22/2019/TT-BYT không qui định thẩm mỹ đối với thương tích trên”.*

Tại Bản cáo trạng số: 133/CT-VKS-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Xuân C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo Trần Xuân C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, tự nguyện đồng ý bồi thường cho bị hại Nguyễn Đình Th2 tổng số tiền 220.000.000 đồng, thành thật xin lỗi và mong bị hại tha thứ cho hành vi sai trái của bị cáo đã gây thương tích cho bị hại, và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại Nguyễn Đình Th2 đồng ý nhận số tiền bồi thường theo đề nghị của phía bị cáo Trần Xuân C với tổng số tiền là 220.000.000 đồng, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 160/2022/HS-ST ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Trần Xuân C phạm tội “Cố ý gây thương tích”,

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Xuân C 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 31 tháng 12 năm 2021.

- Áp dụng Điều 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 357, Điều 468, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015, buộc bị cáo Trần Xuân C bồi thường cho bị hại Nguyễn Đình Th2 số tiền 220.000.000 đồng (hai trăm hai mươi triệu đồng).

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/9/2022, bị cáo Trần Xuân C có đơn kháng cáo xin yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 09/9/2021, bị hại Nguyễn Đình Th2 có đơn kháng cáo xin yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo và yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 440.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo Trần Xuân C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xác định và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt,

với lý do bị cáo là người phòng vệ chính đáng, bị cáo phạm tội khi bị hại dùng hung khí truy đuổi bị cáo, bị cáo đã khắc phục cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng nhưng chưa được xem xét; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, là các tình tiết mà chưa được Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét. Ngoài ra, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bản thân là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn khi con bị cáo bị mắc bệnh tự kỷ, sau khi xét xử sơ thẩm thì bị cáo đã tác động gia đình nộp 30.000.000 đồng tiền bồi thường cho bị hại vào Cục thi hành án Thành phố Hồ Chí Minh, nên mức án đối với bị cáo là quá nghiêm khắc.

- Bị hại Nguyễn Đình Th2 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo và yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 440.000.000 đồng (gồm: chi phí cho việc cứu chữa, thuốc men khoảng 50.000.000 đồng; chi phí xe đi lại khoảng 20.000.000 đồng; chi phí do thu nhập bị mất khoảng 270.000.000 đồng; chi phí về sức khỏe và tổn thất về tinh thần là 100.000.000 đồng).

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu: Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, xét thấy khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình nộp 30.000.000 đồng tiền bồi thường cho bị hại vào Cục thi hành án Thành phố Hồ Chí Minh, ngoài ra bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bản thân là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn khi con bị cáo bị mắc bệnh tự kỷ, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó xét mức án 05 năm 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là nghiêm khắc, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo để sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt, tuyên phạt bị cáo mức án 05 năm tù.

Đối với kháng cáo của bị hại về yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo, tại phiên tòa bị hại không có tài liệu chứng cứ nào mới đề tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo này của bị hại.

Đối với kháng cáo yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 440.000.000 đồng, tại phiên tòa sơ thẩm bị hại và bị cáo đã thỏa thuận mức bồi thường là 220.000.000 đồng, tại phiên tòa phúc thẩm bị hại không cung cấp được tài liệu chứng minh cho các khoản chi phí hợp lý theo các quy định của pháp luật, nên không có cơ sở để xem xét, nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu này của bị hại và giữ nguyên mức bồi thường mà các bên đã thỏa thuận tại phiên tòa sơ thẩm.

Bị cáo Trần Xuân C không có ý kiến tranh luận và đề nghị luật sư bào chữa cho bị cáo.

- Luật sư Đinh Ngọc Ân phát biểu bào chữa cho bị cáo: Luật sư thông nhất với tội danh mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và không có oan sai. Tuy nhiên, đề nghị xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo mà

cấp sơ thẩm chưa áp dụng đó là: Bị cáo là người phòng vệ chính đáng, bị cáo phạm tội khi bị hại dùng hung khí truy đuổi bị cáo nên bị hại cũng có một phần lỗi; bị cáo đã khắc phục cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng nhưng chưa được xem xét; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp chứng cứ mới: Bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bản thân là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn khi con bị cáo bị mắc bệnh tự kỷ, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình nộp 30.000.000 đồng tiền bồi thường cho bị hại vào Cục thi hành án Thành phố Hồ Chí Minh, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời không chấp nhận yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt của bị hại.

Về bồi thường thiệt hại về sức khỏe, bị hại yêu cầu tính theo các quy định của pháp luật, trên cơ sở các tài liệu chứng cứ mà bị hại đã nộp có trong hồ sơ vụ án thì chỉ có hóa đơn điều trị thuốc men với tổng số tiền là 31.621.507 đồng; khoản chi phí xe đi lại 20.000.000 đồng nhưng không có chứng từ nào chứng minh, nên đề nghị không chấp nhận; khoản bồi thường tổn thất về tinh thần là 50 tháng lương cơ sở được tính là 74.500.000 đồng; khoản thu nhập bị mất bị hại không có chứng cứ nào chứng minh, song tính theo lương cơ sở vùng trong thời gian bị hại điều trị thì tổng mức bị cáo phải bồi thường cho bị hại khoảng 120.000.000 đồng, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này.

Bị cáo Trần Xuân C nhất trí với lời bào chữa của luật sư và không tranh luận bổ sung.

- *Bị hại Nguyễn Đình Th2 tranh luận:* Không đồng ý với kết luận của đại diện Viện kiểm sát, cũng như lời phát biểu của luật sư bào chữa cho bị cáo về đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì hiện tại bị cáo gây thương tích cho bị hại nhưng chưa bồi thường cho bị hại một khoản tiền nào, nên bị hại giữ nguyên yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo. Đồng thời yêu cầu bị cáo phải bồi thường theo các quy định của pháp luật theo đơn yêu cầu kháng cáo của bị hại.

Qua nội dung đối đáp, đại diện Viện kiểm sát, luật sư, bị cáo, bị hại đều giữ nguyên quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ra bản án đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 31/8/2022, Tòa án nhân dân huyện Hóc môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm, đến ngày 07/9/2022, bị cáo có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và ngày 09/9/2022 bị hại kháng cáo

yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo và yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 440.000.000 đồng. Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Xuân C và bị hại Nguyễn Đình Th2 được lập trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 9 giờ 00 phút, ngày 12/5/2020, khi thấy bị cáo Trần Xuân C đang thu dọn đồ đạc, tài sản của mình trong quán cháo lòng tại địa chỉ nhà không số, đường P, tổ K, ấp T, xã B, huyện H thì ông Nguyễn Đình Th2 có lời qua tiếng lại với C, đuổi C ra khỏi quán nên hai bên lớn tiếng với nhau. Ông Th2 lấy 01 thanh sắt dài khoảng 1,2m tay cầm có quấn vải đỏ, một đầu nhọn rượt đuổi bị cáo, bị cáo bỏ chạy ra khỏi quán khoảng 300m đến trước số nhà 43/5C ấp T, xã B, huyện H thì nhặt viên gạch lát vỉa hè khoảng 10cm ném trúng chân phải của ông Th2, làm ông Th2 bị gãy 1/3 dưới hai xương cẳng chân, gây ra tỷ lệ tổn thương cơ thể cho ông Th2 là 38%. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã xét xử bị cáo Nguyễn Xuân C về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và không oan sai.

[3] Xét đơn kháng cáo của bị cáo:

Trong đơn kháng cáo và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo giữ nguyên kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, với lý do bị cáo là người phòng vệ chính đáng, bị cáo phạm tội khi bị hại dùng hung khí truy đuổi bị cáo, bị cáo đã khắc phục cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng chưa được xem xét, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự mà chưa được Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng, ngoài ra bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bản thân là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn khi con bị cáo bị mắc bệnh tự kỷ, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình nộp 30.000.000 đồng tiền bồi thường cho bị hại vào Cục thi hành án Thành phố Hồ Chí Minh, nên mức án đối với bị cáo là quá nghiêm khắc.

Về hình phạt đã áp dụng đối với bị cáo, khi lượng hình thì Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đó là: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; bị cáo có thiện chí tự nguyện bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ đó, cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khi quyết định hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp tình tiết mới là biên lai đóng số tiền 30.000.000 đồng tiền tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (theo Biên lai thu số AA/2021/0003563 ngày 25/11/2022), bị cáo đã hoàn thành

nghĩa vụ quân sự, bản thân là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, con bị cáo bị mắc bệnh tự kỷ, ngoài ra cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo các tình tiết như bị cáo đã khắc phục cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng, do vậy, bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Với các tình tiết giảm nhẹ mới nêu trên, Hội đồng xét xử thấy mức án 05 năm 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Từ đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa án sơ thẩm theo hướng giảm cho bị cáo một phần hình phạt, cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe đối với bị cáo.

[4] Xét đơn kháng cáo của bị hại về yêu cầu tăng mức hình phạt đối với bị cáo, song ông Th2 không cung cấp thêm được tài liệu chứng cứ nào về các tình tiết tăng nặng đối với bị cáo, đồng thời như lập luận trên thì Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo này của ông Th2.

Đối với yêu cầu xem xét lại mức bồi thường thiệt hại cho bị hại phải bồi thường tổng số tiền là 440.000.000 đồng (gồm: chi phí cho việc cứu chữa, thuốc men khoảng 50.000.000 đồng; chi phí xe đi lại khoảng 20.000.000 đồng; chi phí do thu nhập bị mất khoảng 270.000.000 đồng; chi phí về sức khỏe và tổn thất về tinh thần là 100.000.000 đồng). Song bên bị hại không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào mới để chứng minh cho các khoản chi phí hợp lý theo các quy định của pháp luật, nên không có cơ sở để xem xét, do bị cáo không kháng cáo về mức bồi thường đã thỏa thuận tại phiên tòa sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm vẫn buộc bị cáo Trần Xuân C phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Đình Th2 số tiền 220.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 3.000.000 đồng, nên bị cáo tiếp tục phải bồi thường cho bị hại số tiền là 217.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã khắc phục thêm cho bị hại số tiền thiệt hại về sức khỏe là 30.000.000 đồng, số tiền này bị cáo đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (theo biên lai số AA/2021/0003563 ngày 25/11/2022). Hội đồng xét xử thấy cần phải công nhận để giao khoản tiền này cho bị hại là phù hợp với các quy định của pháp luật. Như vậy bị cáo phải tiếp tục bồi thường thêm cho bị hại số tiền là 187.000.000 đồng.

[5] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa về việc chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Đồng thời, chấp nhận quan điểm về việc không chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị hại.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo, bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, song cần sửa án về phần án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị

kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Xuân C và sửa bản án hình sự sơ thẩm số 160/2022/HS-ST ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời, không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Đình Th2.

2. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo **Trần Xuân C** 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 31/12/2021.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Căn cứ các Điều 357, 468; 584; 585; 587; 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/TTLT ngày 19/6/1997 của Tòa án nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Bộ tư pháp; Bộ tài chính,

Buộc bị cáo Trần Xuân C phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Đình Th2 số tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 217.000.000 (Hai trăm mười bảy triệu) đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về khoản tiền 30.000.000 đồng khắc phục hậu quả đã nộp vào Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0003563 ngày 25/11/2022) để chi trả cho ông Nguyễn Đình Th2 và được căn trừ vào số tiền bị cáo phải bồi thường cho ông Th2 là 217.000.000 (Hai trăm mười bảy triệu) đồng, thì bị cáo Trần Xuân C còn phải bồi thường tiếp cho ông Nguyễn Đình Th2 số tiền là 187.000.000 (Một trăm tám mươi bảy triệu) đồng.

Việc bồi thường được thực hiện ngay tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bị hại Nguyễn Đình Th2 có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo không thực hiện nghĩa vụ nêu trên hoặc chậm thực hiện thì hàng tháng bị cáo Trần Xuân C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

4. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 của Nghị quyết quyết định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cùng danh mục án phí, lệ phí toà án.

Bị cáo Trần Xuân C và bị hại Nguyễn Đình Th2 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Trần Xuân C phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 10.850.000 (Mười triệu, tám trăm năm mươi ngàn) đồng.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND huyện Hóc Môn; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện Hóc Môn; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA huyện Hóc Môn; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị hại; (1)
- Người bào chữa; (1)
- Công an huyện Hóc Môn; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (22) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Hồng Sơn

